

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
PHAN RANG - THÁP CHÀM
THANH TRA

(Đoàn thanh tra theo Quyết định số
311/QĐ-TTra ngày 10/8/2023 của
Chánh Thanh tra thành phố)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KL-TTra

Phan Rang - Tháp Chàm, ngày tháng 12 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc thực hiện quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết kiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tại Ủy ban nhân dân phường Bảo An

Thực hiện Quyết định số 311/QĐ-TTra ngày 10/8/2023 của Chánh Thanh tra thành phố về việc thanh tra trách nhiệm trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đối với Ủy ban nhân dân (UBND) phường Bảo An;

Căn cứ Thông báo số 1325/TB-UBND ngày 04/12/2023 kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Nguyễn Thành Phú tại cuộc họp nghe Đoàn Thanh tra báo cáo kết quả thanh tra trách nhiệm, việc tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo tại UBND phường Bảo An;

Chánh Thanh tra thành phố Phan Rang - Tháp Chàm kết luận thanh tra như sau:

I. Khái quát chung

Pường Bảo An nằm ở phía Tây thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, cách trung tâm thành phố 05 km, phía Đông giáp phường Phước Mỹ; phía Tây giáp xã Phước Sơn; phía Nam giáp xã Phước Thuận và Phước Hậu, huyện Ninh Phước; phía Bắc giáp phường Đô Vinh. Trên địa bàn phường có tuyến đường 21/8, tỉnh lộ 703 và tuyến đường sắt Bắc Nam đi qua; có chợ Tháp Chàm là trung tâm giao lưu buôn bán giữa Nhân dân địa phương với Nhân dân các xã, phường lân cận; có 01 trường trung học phổ thông, 02 trường tiểu học và 07 cơ sở tôn giáo, 03 cơ sở tín ngưỡng. Diện tích toàn phường là 322,03 ha, chia làm 07 khu phố, với 3.417 hộ/12.375 khẩu.

Đảng ủy, UBND phường đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, chống lãng phí. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được Đảng ủy, HĐND, UBND tổ chức thực hiện nghiêm túc theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước từ đó kịp thời giải quyết các vấn đề bức xúc trong Nhân dân, không để phát sinh thành điểm nóng.

II. Kết quả kiểm tra, xác minh

1. Việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân

1.1. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về Trụ sở tiếp công dân, địa điểm tiếp công dân và tổ chức tiếp công dân

UBND phường Bảo An đã bố trí 01 phòng tiếp công dân đặt tại trụ sở UBND phường để tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân. Phân công công chức làm công tác tiếp công dân thường xuyên được Chủ tịch UBND phường ban hành Quyết định phân công tại Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 15/9/2022.

UBND phường đã ban hành Quy chế tiếp công dân, nội quy tiếp công dân đồng thời niêm yết Bảng nội quy tiếp công dân tại phòng tiếp công dân để tổ chức thực hiện (Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 19/12/2013 ban hành quy chế tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 15/9/2022 ban hành nội quy tiếp công dân tại trụ sở UBND phường Bảo An). Hằng năm, UBND phường ban hành lịch tiếp công dân và thực hiện niêm yết công khai tại bảng niêm yết để Nhân dân theo dõi.

Qua thanh tra nhận thấy: việc UBND phường Bảo An vận dụng căn cứ pháp lý áp dụng để ban hành Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 15/9/2022 chưa đảm bảo (lý do Thông tư 06/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân đã hết hiệu lực, được thay thế bởi Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021).

1.2. Việc tiếp công dân của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân phường: Chủ tịch UBND phường tổ chức tiếp công dân định kỳ vào ngày thứ năm hàng tuần; trực tiếp công dân đột xuất khi xảy ra vụ việc gay gắt, phức tạp, có nhiều người tham gia, liên quan đến trách nhiệm của nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc ý kiến của các cơ quan, tổ chức, đơn vị còn khác nhau cũng như các vụ việc nếu không chỉ đạo, xem xét kịp thời có thể gây ra hậu quả nghiêm trọng hoặc có thể dẫn đến hủy hoại tài sản của Nhà nước, của tập thể, xâm hại đến tính mạng, tài sản của nhân dân, ảnh hưởng đến an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

Ngoài ra, chỉ đạo bộ phận một cửa tiếp công dân hướng dẫn, trả lời các thắc mắc của công dân liên quan đến việc giải quyết các thủ tục hành chính.

Kết quả tiếp công dân của Ủy ban nhân dân phường trong năm 2021, 2022: Chủ tịch UBND phường đã thực hiện tiếp công dân định kỳ 100 lượt tuy nhiên không có công dân đến liên hệ để khiếu nại, tố cáo hoặc phản ánh, kiến nghị; UBND phường đã phân công Tổ tiếp công dân thực hiện tiếp công thường xuyên vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần, trong năm 2021 và 2022 có 01 lượt công dân đến kiến nghị, UBND phường đã tiếp nhận và xử lý theo quy định của pháp luật.

Qua kiểm tra, UBND phường có mở sổ tiếp công dân nhưng chưa đảm bảo theo quy định (Sổ tiếp công dân của Chủ tịch theo dõi chung với Sổ Tiếp

công dân định kỳ, thường xuyên).

2. Việc thực hiện quy định của pháp luật về giải quyết đơn thư

- Việc thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo:

Trong kỳ, Ủy ban nhân dân phường không tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo.

- Tình hình, kết quả giải quyết đơn tranh chấp, kiến nghị, phản ánh:

Trong 02 năm (2021, 2022), UBND phường tiếp nhận 30 đơn tranh chấp, kiến nghị, phản ánh, trong đó:

+ Số đơn thuộc thẩm quyền: 30 đơn;

+ Số đơn không thuộc thẩm quyền: 0 đơn.

- Kết quả giải quyết: hòa giải thành 12 đơn, hòa giải không thành 08 đơn, rút đơn: 09 đơn, trả lời bằng văn bản: 01 đơn.

- Tồn: 0 đơn.

Qua kiểm tra, Ủy ban nhân dân phường có mở sổ theo dõi đơn thư nhưng chưa ghi đầy đủ kết quả xử lý, giải quyết vào sổ; đã xử lý đơn thư, tổ chức hòa giải tranh chấp đất đai được thực hiện theo quy định tại Điều 202 Luật Đất đai năm 2013 và thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai thực hiện theo quy định tại Điều 88 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND ngày 24/6/2015 và Quyết định số 58/2022/QĐ-UBND ngày 24/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

3. Việc thực hiện quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

3.1. Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

3.1.1. Việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng

Trong kỳ, Ủy ban nhân dân phường đã xây dựng Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 11/5/2021; Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 18/4/2022 và Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 21/4/2023 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

3.1.2. Việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng

Ủy ban nhân dân phường tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng thông qua các Hội nghị tổng kết, sơ kết, hội nghị cán bộ công chức; UBND phường đã quán triệt đến toàn thể cán bộ công chức và người lao động các văn bản chỉ đạo của các cấp về Luật PCTN năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Kết luận, Thông báo của Bộ Chính trị, Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, của tỉnh về công tác PCTN, TC như: Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng

phí; Thông báo kết luận số 12-TB/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 06/12/2012 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 21-KL/TW; Quy định số 32-QĐ/TW, ngày 16/9/2021 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 04-CT/TW, ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư; Kết luận số 05-KL/TW, ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư; Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 04-HD/TW, ngày 19/12/2020 của Ban Bí thư; các kết luận và ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư - Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng, tiêu cực tại các phiên họp của Ban Chỉ đạo; Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2025 và những năm tiếp theo; Chỉ thị số 62-CT/TU, ngày 19/11/2019 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống “Tham nhũng vặt”,... với nhiệm vụ trọng tâm là kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức suy thoái tham nhũng, tiêu cực.

Ủy ban nhân dân phường đã chỉ đạo các bộ phận đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật. Trong đó quan tâm, chú trọng việc học tập, triển khai thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; các Nghị định, Nghị quyết, Chỉ thị của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Ủy ban nhân dân phường đã xây dựng, ban hành các văn bản tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực như: Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 03/6/2021 thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021” trên địa bàn phường; Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 09/02/2023 về tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn và phòng, chống tham nhũng năm 2023; Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 18/4/2023 về tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023; Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 18/4/2023 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

3.1.3. Việc thực hiện các biện pháp về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

Ủy ban nhân dân phường thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước và các nguồn tài chính được giao, quản lý sử dụng tài sản công, mua sắm tài sản; quy chế chi tiêu nội bộ; định mức theo quy định của Nhà nước đối với các nội dung thu, chi tài chính ngân sách (dự toán thu chi ngân sách và phân bổ dự toán ngân sách, quyết toán ngân sách); các khoản đóng

góp của Nhân dân được công khai cụ thể trong các buổi họp Nhân dân tại địa bàn khu phố. Thực hiện niêm yết công khai tại Trụ sở Ủy ban nhân dân phường các chế độ chính sách, pháp luật, danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, niêm yết về các khoản thu phí, lệ phí, mức thuế theo quy định.

3.1.4. Việc xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Ủy ban nhân dân phường kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung định mức, tiêu chuẩn, tổ chức lấy ý kiến của cán bộ, công chức trong Hội nghị cán bộ, công chức và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ¹; thực hiện mua sắm tài sản công đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ Tài chính và thực hiện kiểm kê theo dõi biến động tài sản công theo quy định.

3.1.5. Việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức:

Ủy ban nhân dân phường chấp hành thực hiện nghiêm túc Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong bộ máy chính quyền địa phương thành phố Phan Rang - Tháp Chàm theo Quyết định số 05/2013/QĐ-UBND ngày 05/8/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố. Đội ngũ cán bộ, công chức phường thực hiện tốt các chuẩn mực đạo đức công vụ, tận tình hướng dẫn, giúp đỡ các tổ chức, cá nhân khi đến giao dịch hành chính. Đến nay, địa phương chưa có trường hợp phản ánh kiến nghị nào liên quan đến thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức.

3.1.6. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng:

Trên cơ sở đánh giá năng lực, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức và các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí. Đảng ủy rà soát, bố trí cán bộ phù hợp với chuyên môn và khả năng hoàn thành tốt nhiệm vụ thuộc UBND và Mặt trận, các đoàn thể, từ đó từng cán bộ, công chức luôn phát huy hết tinh thần trách nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong thời gian qua. UBND phường đã ban hành Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 05/01/2022 chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức phường Bảo An năm 2022; Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 15/6/2023 chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức phường Bảo An năm 2023, đã rà soát báo cáo đề nghị UBND thành phố đề xem xét luân chuyển 01 công chức tài chính - kế toán thuộc diện phải luân chuyển vị trí công tác, hiện nay đang chờ UBND thành phố sắp xếp.

3.1.7. Việc thực hiện cải cách hành chính:

Công tác cải cách hành chính luôn được Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường quan tâm chỉ đạo thực hiện, thường xuyên nhắc nhở, quán triệt, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Chỉ

¹ Quyết định số 262a/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của UBND phường Bảo An về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021; Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 11/01/2022 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2022; Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 về việc công bố công khai tình hình sử dụng tài sản công năm 2022 của phường Bảo An.

thị số 57-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chấn chỉnh lề lối làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh; Công văn số 491-CV/TU, ngày 12/01/2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố.

Hàng năm, Ủy ban nhân dân phường đã ban hành các kế hoạch về cải cách hành chính². Đẩy mạnh thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” tạo sự thuận lợi cho Nhân dân không phải đi lại nhiều nơi, nhiều cơ quan khác nhau để giải quyết các loại hồ sơ hành chính liên quan đến đất đai, hộ tịch, hộ khẩu, lao động thương binh xã hội, từ đó giảm nguy cơ xảy ra tham nhũng, đặc biệt là tham nhũng vặt trong việc thực hiện các thủ tục hành chính cho các tổ chức, công dân. Trong năm 2021 - 2022, các hồ sơ được tiếp nhận và trả kết quả cho Nhân dân trước hạn và đúng hạn, không có hồ sơ trễ hạn; cụ thể như sau:

Năm 2021: đã tiếp nhận 5.595 hồ sơ, trả đúng hạn 5.595 hồ sơ, đạt 100%.

Năm 2022: đã tiếp nhận 5.233 hồ sơ, trả đúng hạn 5.233 hồ sơ, đạt 100%.

Thực hiện chuyển đổi số, UBND phường đã thành lập tổ hướng dẫn Nhân dân sử dụng dịch vụ công, nộp hồ sơ trực tuyến đồng thời niêm yết mã QR khảo sát sự hài lòng của tổ chức, cá nhân đến giao dịch hành chính tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phường. Thực hiện niêm yết công khai các thủ tục hành chính tại nơi tiếp nhận và trả kết quả, qua đó tạo thuận lợi cho công dân tìm hiểu và thực hiện dịch vụ công một cách dễ dàng và nhanh chóng.

3.1.8. Việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt:

Hầu hết cán bộ, công chức đều biết sử dụng và thực hành thành thạo công tác soạn thảo văn bản và thực hiện công tác quản lý trên máy vi tính. Ủy ban nhân dân phường thực hiện chi trả lương và các khoản thanh toán cho cán bộ, công chức bằng hình thức chuyển khoản qua ngân hàng; khai thác, sử dụng phần mềm TD Office, hộp thư điện tử để xử lý và trao đổi công việc, gửi nhận văn bản, tài liệu được nhanh chóng, kịp thời, tiết kiệm chi phí và thời gian đi lại.

3.1.9. Việc xử lý và giải quyết phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng:

Trong kỳ, Ủy ban nhân dân phường không tiếp nhận đơn phản ánh, tố cáo về các hành vi tham nhũng của cán bộ, công chức.

3.2. Việc thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập

3.2.1. Việc tổ chức kê khai tài sản, thu nhập; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập

Thực hiện Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai công tác tại cơ

² Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 10/11/2020 cải cách hành chính năm 2021; Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 15/11/2021 cải cách hành chính năm 2022.

quan, tổ chức, đơn vị. UBND phường đã xây dựng kế hoạch và triển khai đến toàn thể cán bộ công chức phường để thực hiện kê khai tài sản thu nhập³.

Năm 2021, UBND phường đã triển khai kê khai tài sản thu nhập lần đầu đối với 20 cán bộ, công chức. Hàng năm, triển khai kê khai tài sản cho 01 công chức tài chính - kế toán thuộc diện phải kê khai tài sản thu nhập, đồng thời tổng hợp các bản kê khai tài sản của các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý để tổ chức niêm yết công khai. Sau khi tổ chức niêm yết công khai, gửi báo cáo về UBND thành phố và Thành ủy để theo dõi theo quy định.

Đối với việc kê khai bổ sung tài sản thu nhập, trong thời gian qua không có cán bộ, công chức phải kê khai bổ sung do không có biến động tài sản trên 300.000.000đ trong năm.

3.2.2. Việc quản lý, cập nhật bản kê khai tài sản, thu nhập và các thông tin về kiểm soát tài sản, thu nhập; theo dõi biến động về tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai: Ủy ban nhân dân phường giao cho công chức Văn phòng quản lý, theo dõi.

3.2.3. Việc xác minh tài sản, thu nhập và công khai Kết luận xác minh tài sản, thu nhập: trong kỳ, Ủy ban nhân dân phường có 01 trường hợp được cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo kế hoạch (Ủy ban kiểm tra Thành ủy) tiến hành xác minh theo quy định.

3.3. Việc xử lý tham nhũng

Trong kỳ (năm 2021 - 2022), Ủy ban nhân dân phường không xử lý, thu hồi trường hợp nào liên quan đến tài sản tham nhũng.

4. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng chống tham nhũng

Ủy ban nhân dân phường thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo văn bản chỉ đạo đối với công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực gửi về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Thanh tra thành phố) tổng hợp, tham mưu theo quy định.

III. Kết luận

Nhìn chung, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng được cấp ủy và chính quyền quan tâm chỉ đạo; đảm bảo lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND phường (01 ngày/tuần, vào thứ năm); ban hành Nội quy tiếp công dân; lập các sổ theo dõi công tác tiếp công dân, xử lý đơn; các vụ việc mới phát sinh đã tập trung quan tâm giải quyết, xử lý kịp thời, không làm phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo; công tác phòng, chống

³ Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 26/3/2021 của UBND phường về việc kê khai, công khai tài sản thu nhập lần đầu năm 2020; Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 08/12/2021 của UBND phường về việc kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và hàng năm của năm 2021; Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 18/11/2022 của UBND phường về thực hiện kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập của năm 2022.

tham nhũng được tăng cường từ khâu tuyên truyền đến việc thực hiện quy chế dân chủ công khai minh bạch trên các lĩnh vực; đảm bảo chế độ báo cáo định kỳ theo quy định.

Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật, địa phương vẫn còn thiếu sót một số nội dung như:

- Việc vận dụng văn bản áp dụng để ban hành Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 15/9/2022 chưa đảm bảo, lý do Thông tư 06/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân đã hết hiệu lực, được thay thế bởi Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021.

- Việc mở sổ tiếp công dân chưa đảm bảo theo quy định (Sổ tiếp công dân của Chủ tịch theo dõi chung với Sổ Tiếp công dân định kỳ, thường xuyên); chưa ghi đầy đủ kết quả xử lý, giải quyết vào sổ theo dõi đơn.

IV. Biện pháp xử lý

1. Giao Chủ tịch UBND phường Bảo An

- Tổ chức nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với các thiếu sót trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật như đã nêu tại mục III của Kết luận này và báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân thành phố **trong tháng 12/2023** (qua Thanh tra tổng hợp).

- Xây dựng kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra để thực hiện nhiệm vụ công tác tiếp công dân, giải quyết các phản ánh, kiến nghị của người dân địa phương trong thời gian tới được tốt hơn.

- Tiếp tục rà soát, chỉ đạo các bộ phận, công chức chuyên môn thường xuyên nghiên cứu các quy định về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh của người dân tại địa bàn để thực hiện ngày càng tốt hơn.

- Rà soát lại quy trình tiếp công dân (việc ban hành Thông báo lịch tiếp công dân, hình thức thông báo) để người dân trên địa bàn phường dễ tiếp cận, nắm bắt được lịch tiếp công dân của Chủ tịch UBND phường để phản ánh các ý kiến, kiến nghị.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc trong công tác tiếp công dân theo quy định của Luật Tiếp công dân năm 2013; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân và Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ Quy định quy trình tiếp công dân. Tách sổ tiếp công dân của Chủ tịch riêng; sổ tiếp công dân định kỳ, thường xuyên, đột xuất riêng).

- Tiếp nhận và xử lý đơn thư theo quy định của Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ Quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh và ghi đầy đủ kết quả xử lý, giải quyết vào sổ theo dõi đơn.

2. Giao Thanh tra theo dõi, xử lý kết quả sau thanh tra đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.

3. Giao Trung tâm Văn hóa, thể thao và Truyền thanh thành phố thực hiện công khai kết luận thanh tra theo quy định tại Điều 79 của Luật Thanh tra./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch, các PCT. UBND thành phố;
- Trung tâm VH, TT và TT thành phố (công khai);
- UBND phường Bảo An;
- Lưu: VT, HSTT

CHÁNH THANH TRA

Lê Chí Hiện